|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND |  *Kon Tum, ngày tháng năm*  |

DỰ THẢO 5

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số* *04/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 03 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thực hiện;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu, thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kon Tum; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh khi thực hiện đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối tượng quy định tại Điều 2 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thực hiện;

b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác trên địa bàn tỉnh có liên quan đến việc đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tỉnh Kon Tum thực hiện.

**Điều 2. Nội dung chi và mức chi**

1.Chi đón tiếp các đoàn đại biểu, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Kon Tum: Áp dụng mức chi tiếp khách trong nước theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Chi tặng quà chúc mừng, thăm hỏi, phúng viếng đối với một số đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg:

a) Chi tặng quà chúc mừng nhân ngày Tết nguyên đán, ngày lễ hoặc ngày lễ trọng (ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc): Mức chi tối đa: 700.000 đồng/người/lần; không quá 2.100.000 đồng/người/năm.

b) Chi thăm hỏi khi ốm đau hoặc gặp khó khăn về kinh tế: Mức chi tối đa không quá 3.500.000 đồng/người/năm đối với cấp tỉnh; không quá 2.500.000 đồng/người/năm đối với cấp huyện; không quá 1.700.000 đồng/người/năm đối với cấp xã.

c) Chi phúng viếng khi cá nhân qua đời (bao gồm cả vòng hoa): Mức chi tối đa không quá 2.800.000 đồng/người đối với cấp tỉnh; không quá 2.000.000 đồng/người đối với cấp huyện; không quá 1.400.000 đồng/người đối với cấp xã.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Căn cứ vào tình hình thực tế, đối tượng cụ thể và khả năng ngân sách được giao hàng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kon Tum, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh quyết định mức chi cho phù hợp nhưng không vượt quá mức chi quy định tại Nghị quyết này.

Kinh phí chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kon Tum, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị và địa phương theo qui định.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày ...... tháng .... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ...... năm 2024./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);- Bộ Tài chính;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh ủy;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Báo Kon Tum; - Đài PT-TH tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Công báo tỉnh; - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH** |

 |  |